TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BM** **TỈNH VL**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:02/2023/QĐST-VHNGĐ	*BM, ngày 04 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH
"V/v Yêu cầu xác định cha cho con"

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BM, TỈNH VL

Thành phần giải quyết việc hôn nhân gia đình gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà **NTLT**

Thư ký phiên họp: Bà **BTHT –** Thư ký Tòa án nhân dân thị xã BM

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã BM tham gia phiên họp: Ông **NT K** – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã BM mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 241/2023/TLST-VHNGĐ, ngày 28 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình số: 55/2023/QĐST - VHNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Chị **ĐTL**, sinh năm 1983 – Có mặt.

Địa chỉ: Ấp Phú Xuân, thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- *Người bị yêu cầu:* Anh **NPV**, sinh năm 1980 – Có mặt;

Địa chỉ: ấp Thuận Thành, xã TA, thị xã BM, tỉnh VL.

- *Người làm chứng:*

1. Bà **MCH**, sinh năm 1948 – Vắng mặt;

Địa chỉ: ấp Thuận Thành, xã TA, thị xã BM, tỉnh VL.

2. Chị **NTT**, sinh năm 1968 – Vắng mặt;

Địa chỉ: ấp Thuận Thành, xã TA, thị xã BM, tỉnh VL.

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH:

** Tại Đơn yêu cầu đề ngày 26 tháng 7 năm 2023, chị ĐTL trình bày:* Vào tháng 5 năm 2017, chị Loan và anh NPV quen biết và chung sống với nhau như vợ chồng, không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống có 01 người con chung tên NDM, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2018 (chưa đăng ký khai sinh). Đến ngày 25 tháng 7 năm 2023 chị Loan và anh Vũ làm thủ tục đăng ký kết hôn số 82 tại Ủy ban nhân xã TA, thị xã BM, tỉnh VL.

Nay chị ĐTL yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã BM xác định anh NPV là cha ruột của bé NDM, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2018.

** Tại Bản tự khai đề ngày 26 tháng 7 năm 2023, anh NPV trình bày:* Vào tháng 5 năm 2017, anh NPV và chị L quen biết và chung sống với nhau như vợ chồng, không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống có 01 người con chung tên ND

M, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2018 (chưa đăng ký khai sinh). Đến ngày 25 tháng 7 năm 2023 chị L và anh V làm thủ tục đăng ký kết hôn số 82 tại Ủy ban nhân xã TA, thị xã BM, tỉnh VL.

Nay anh NPV yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã BM xác định NPV là cha ruột của bé N D M, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2018.

Tại phiên họp:

* *Chị ĐTL trình bày:* Vẫn giữ yêu cầu ban đầu, đề nghị xác định anh NPV là cha ruột của bé NDM, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2018.

* *Anh NPV trình bày:* Thống nhất lời trình bày của chị ĐTL, đề nghị Tòa xác định NPV là cha ruột của NDM, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2018 và không có ý kiến trình bày thêm.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã BM đề nghị Tòa án nhân dân thị xã BM chấp nhận yêu cầu bà ĐTL vì có căn cứ xác định anh NPV là cha ruột của NDM, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2018. Về lệ phí bà ĐTL phải chịu lệ phí theo qui định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân gia đình được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã BM nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Yêu cầu về việc "Xác định cha mẹ cho con" là loại việc hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 10 Điều 29 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của đương sự: Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đơn yêu cầu đề ngày 26 tháng 7 năm 2023, bản tự khai của người yêu cầu là chị ĐTL: Chị Loan và anh NPV quen biết và chung sống với nhau như vợ chồng, không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống có 01 người con chung tên NDM, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2018 (chưa đăng ký khai sinh). Đến ngày 25 tháng 7 năm 2023 chị Loan và anh Vũ làm thủ tục đăng ký kết hôn số 82 tại Ủy ban nhân xã TA, thị xã BM, tỉnh VL.

Tại bản tự khai đề ngày 26 tháng 7 năm 2023 của anh NPV thừa nhận bé NDM, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2018 là con ruột và giữa anh Vũ với chị Loan đã thực hiện thủ tục đăng ký kết hốn số 82, ngày 25 tháng 7 năm 2023 tại Ủy ban nhân xã TA, thị xã BM, tỉnh VL.

Tại tờ cam kết đề ngày 02 tháng 8 năm 2023 của bà M C Hg là mẹ ruột của anh V và chị N T T là chị ruột của anh V xác định bé NDM, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2018 là con ruột và giữa anh V với chị L.

Từ những tài liệu chứng cứ nêu trên có căn cứ xác định bé NDM, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2018 là con ruột của anh NPV.

[3] Phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên họp có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Chị ĐTL phải chịu lệ phí việc hôn nhân sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 10, Điều 29, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 88 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 4 và Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu xác định cha cho con của chị ĐTL.

Xác định anh NPV, sinh năm: 1980; Địa chỉ: ấp Thuận Thành, xã TA, thị xã BM, tỉnh VL là cha ruột của bé NDM, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2018.

2. Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị ĐTL phải chịu lệ phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Chị ĐTL được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu số 0002003 đề ngày 28/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã BM.

Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- TAND tỉnh VL;
- VKSND thị xã BM;
- Chi cục THADS thị xã BM;
- UBND xã TA;
- Đương sự;
- Lưu.

NTLT